

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp BĐ, xã BL, huyện T, tỉnh LA.

2/ Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Thôn X, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An vào ngày 22/4/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà D được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 13/6/2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con và thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc T tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D tự nguyện T tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D có 01 con chung tên Nguyễn Đỗ MK sinh ngày 30/01/2020. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao cho bà Đỗ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Nguyễn Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định của pháp luật.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị D tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007370 ngày 13/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, ông Nguyễn Minh T đã nộp xong lệ phí.

Bà Đỗ Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007369 ngày 13/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, hoàn trả cho bà

Đỗ Thị D số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHADS huyện Tân Trụ (Để thi hành);
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ,
tỉnh Long An (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Hoàng Dung